



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 16/07/2025 (Wednesday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
0.4	22:49	02:45	↗
3.3	05:55	09:15	↘
1.9	11:33	15:00	↗
2.9	16:33	19:45	↘
0.8	23:27	03:15	↗
3.3	06:23	09:30	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	B.Long	MTT SAISUNEE	8.2	159	13,059	H25 - TCHP	04:00	//	01-08
2	M.Hải	ARICA BRIDGE	9.3	200	27,094	P/s3 - CL4	05:00	//0800	A1-A6
3	Tân	KMTC TOKYO	9.3	173	17,853	P/s3 - CL1	06:30	//1000	A2-A3
4	Đặng	EVER ORIGIN	10	195	27,025	P/s3 - CL5	10:00	//0800	A1-A6
5	T.Tùng	NUUK MAERSK	9.9	172	26,255	P/s3 - CL4-5	05:30	//0830	A2-A3
6	Kiên	INFERRO	8.7	172	19,035	P/s3 - BNPH1	05:00	//0800	A5-DT07
7	Anh - N.Trường	MILD CONCERTO	7.7	148	9,929	H25 - TCHP	06:00	//0830. Y/c MP	01-SG96
8	Vinh	SITC KANTO	9.7	172	17,119	P/s3 - BP7	17:00	Tăng cường dây	A3-A5
9	Quân - M.Hùng	YM CONSTANCY	9.5	210	32,720	P/s3 - BP7	13:00	Chờ cầu	A5-A6
10	P.Hung	MAERSK NAMSOS	7.8	172	25,723	P/s3 - CL4	16:30	//2000	A5-08
11	N.Tuấn	EVER OATH	10.5	195	27,025	P/s3 - CL3	15:30	//1900	A1-A6
12	Phú	WAN HAI 291	10.2	175	20,899	P/s3 - CL7	16:00	//1800	A2-A3
13	Diệu	TD 55	2.5	53	299	P/s1 - TL CL7	15:00	//	08
14	Quyển	HAI TIAN LONG	5	98	3,609	P/s1 - BNPH1	22:00	//0100	A3-08
15	N.Dũng - N.Hiến	YM HARMONY	7.2	169	15,167	P/s3 - CL7	04:30	//0200 Y/c MT	A2-A3
No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	P.Thùy	BIEN DONG NAVIGATOR	7	150	9,503	CM2 - F8	00:00		KS-AWA
2	Khái	WAN HAI 368	10.3	203	30,468	P/s3 - CM2	12:00	Y/c MT	KS-AWA
3	Trung	AS CARLOTTA	10	222	28,372	P/s3 - CM4	15:30	Y/c MP-VTX	A10-TC86
4	N.Cường - Đ.Toản	WAN HAI A06	12	336	123,104	CM3 - P/s3	16:00	MP	MR-KS-AWA

5	P.Thùy - N.Minh	HYUNDAI SHANGHAI	10.1	304	74,651	P/s3 - CM3	16:00	Y/c MP	MR-KS
6	K.Toàn	WAN HAI 368	11.5	203	30,468	CM2 - P/s3	22:30	MT	KS-AWA
No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	N.Minh	CNC PUMA	8.1	186	31,999	CL3 - P/s3	02:30	LT Cano DL	A1-A6
2	P.Hung	KMTC HAIPHONG	9.1	173	18,370	BP7 - P/s3	02:00	LT	A2-A5
3	A.Tuấn	WAN HAI 289	10.3	175	20,899	CL4 - P/s3	07:30		A2-A5
4	Uy	JOSCO SHINE	7.3	172	18,885	BNPH1 - P/s3	07:30		A5-DT07
5	P.Tuấn	LITTLE WARRIOR	7.6	172	18,848	CL1 - P/s3	10:00		A2-A3
6	V.Hoàng - Giang	MIYUNHE	8.1	183	16,738	CL5 - P/s3	09:00		A2-A3
7	H.Trường	WAN HAI 292	10.5	175	20,918	CL4-5 - P/s3	08:30		A1-A6
8	Thịnh - Hoàn	MACALLAN 1 + MOUTON	3	124	4,582	TCHP - H25	08:00		01-SG96
9	N.Hoàng - M.Cường	YM HARMONY	8.8	169	15,167	CL7 - P/s3	18:00		A3-A5
10	Duyệt - N.Hiển	NUUK MAERSK	8.8	172	26,255	CL4-5 - P/s3	18:00		A2-A3
11	Đức - Chính	ARICA BRIDGE	9.3	200	27,094	CL4 - P/s3	19:00	Cano DL	A1-A6
12	N.Chiến - H.Thanh	KMTC LAEM CHABANG	8.6	173	18,318	CL3 - P/s3	19:00		A2-A5
13	Nhật - Duy	KMTC TOKYO	7.2	173	17,853	CL1 - P/s3	01:00		A2-A3
14	Diệu	GLORY 55	3	56	299	CL2 - H25	01:00	SR	08
15	Đ.Minh	TD 55	3	53	299	TL CL7 - H25	21:00	ĐX	08
No.	Pilot	Shifting ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Quân - M.Hùng	YM CONSTANCY	9.5	210	32,720	BP7 - CL4-5	18:30	Cano DL, ĐX	